



Flashcardo.com

Chúng tôi hy vọng những thẻ học in sẵn này sẽ hữu ích cho bạn. Để tìm thêm nhiều sản phẩm thẻ học khác, hãy truy cập trang web của chúng tôi www.flashcardo.com/vi. Trên Flashcardo.com chúng tôi cung cấp thẻ học trực tuyến, thẻ học lặp lại ngắt quãng, thẻ học bằng video và nhiều hơn nữa. Tất cả đều miễn phí và sẵn sàng cho người học trên toàn thế giới sử dụng.

Bản quyền, Ghi chú về Giấy phép

Tệp PDF này được bảo vệ theo luật bản quyền và tất cả các quyền đều được giữ lại. Bạn được phép chia sẻ tệp PDF này với bất kỳ ai. Tuy nhiên, bạn không được phép bán tệp PDF này hoặc nội dung của nó. Nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào, vui lòng truy cập www.flashcardo.com/vi để liên hệ với chúng tôi. Xin cảm ơn!

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

TỆP PDF NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP "NGUYÊN TRẠNG", KHÔNG CÓ BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO, DÙ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN Ở CÁC BẢO ĐẢM VỀ KHẢ NĂNG TIÊU THỤ, PHÙ HỢP VỚI MỤC ĐÍCH CỤ THỂ VÀ KHÔNG VI PHẠM. TRONG MỌI TRƯỜNG HỢP, CÁC TÁC GIẢ HOẶC CHỦ SỞ HỮU BẢN QUYỀN SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI BẤT KỲ KHIẾU NẠI, THIẾT HẠI HOẶC TRÁCH NHIỆM NÀO KHÁC, DÙ THEO HÀNH ĐỘNG HỢP ĐỒNG, SAI PHẠM DẪN SỰ HAY HÌNH THỨC KHÁC, PHÁT SINH TỪ, HOẶC LIÊN QUAN ĐẾN TỆP PDF NÀY HOẶC VIỆC SỬ DỤNG HAY GIAO DỊCH KHÁC LIÊN QUAN ĐẾN TỆP PDF NÀY.

Bản quyền © 2025 Flashcardo.com. Mọi quyền được bảo lưu

In hai mặt

Xin lưu ý rằng những thẻ học này được thiết kế để in hai mặt. Nếu máy in của bạn không thể in hai mặt, vui lòng tải xuống các tệp PDF thẻ học đơn để in.

Cơ bản

ben

sen

o
adam

o
kadın

o
hayvan

biz

siz

onlar

ne

kim

nerede

niye

nasıl

hangi

ne zaman

sonra

eğer

gerçekten

fakat

çünkü

değil

anh ấy

bạn

tôi

chúng tôi / chúng ta

nó

cô ấy

cái gì

họ

các bạn

tại sao

ở đâu

ai

lúc nào

cái nào

làm sao

thật sự

nếu

sau đó

không

bởi vì

nhưng

bu

o
genel

hepsi

veya

ve

burada

orada

sol

sağ

şimdi

öğleden sonra

sabah
9:00-11:00

gece

sabah
6:00-9:00

akşam

öğle vakti

gece yarısı

saat
zaman

dakika

saniye

gün

tất cả

đó

này

đây

và

hoặc

phải

trái

đó

buổi sáng

buổi chiều

bây giờ

buổi tối

buổi sáng

ban đêm

giờ

nửa đêm

buổi trưa

ngày

giây

phút

hafta

ay
zaman

yıl

dün

bugün

yarın

Pazartesi

Salı

Çarşamba

Perşembe

Cuma

Cumartesi

Pazar

kadın

adam

aşk

erkek arkadaş

kız arkadaş

arkadaş

öpmek
isim

seks

năm

tháng

tuần

ngày mai

hôm nay

hôm qua

thứ tư

thứ ba

thứ hai

thứ bảy

thứ sáu

thứ năm

đàn ông

đàn bà

chủ nhật

bạn gái

bạn trai

tình yêu

tình dục

hôn

bạn

çocuk

kız

oğlan

anneciğim

babacığim

anne

baba

ebeveyn

oğul

kız evlat

küçük kız kardeş

küçük erkek kardeş

abla

abi

koca

karı

her

her zaman

aslında

tekrar

zaten

con trai

con gái

trẻ em

má

ba

mẹ

con trai

cha mẹ

cha

em trai

em gái

con gái

chồng

anh trai

chị gái

luôn luôn

mỗi / mọi

vợ

đã

lần nữa

thực ra

az
zarf

çoğu

daha

hiç

çok
cümle

dışında

içinde

uzak

yakın

altında

yukarıda

yanında

ön

arka

herkes

birlikte

diğer

bahar

yaz

sonbahar

kış

nhiều hơn

phần lớn

ít hơn

ở ngoài

rất

không có

gần

xa

ở trong

bên cạnh

bên trên

bên dưới

mọi người

phía sau

phía trước

mùa xuân

khác

cùng nhau

mùa đông

mùa thu

mùa hè

Ocak

Şubat

Mart

Nisan

Mayıs

Haziran

Temmuz

Ağustos

Eylül

Ekim

Kasım

Aralık

kuzey

doğu

güney

batı

sık sık

hemen

aniden

olmasına rağmen

tháng ba

tháng hai

tháng một

tháng sáu

tháng năm

tháng tư

tháng chín

tháng tám

tháng bảy

tháng mười hai

tháng mười một

tháng mười

nam

đông

bắc

ngay lập tức

thường xuyên

tây

mặc dù

đột ngột

Số

sıfır

bir

iki

üç

dört

beş

altı

yedi

sekiz

dokuz

on

on bir

on iki

on üç

on dört

on beş

on altı

on yedi

on sekiz

on dokuz

yirmi

2	1	0
5	4	3
8	7	6
11	10	9
14	13	12
17	16	15
20	19	18

yirmi bir

yirmi iki

yirmi altı

otuz

otuz bir

otuz üç

otuz yedi

kırk

kırk bir

kırk dört

kırk sekiz

elli

elli bir

elli beş

elli dokuz

altmış

altmış bir

altmış iki

altmış altı

yetmiş

yetmiş bir

26

22

21

33

31

30

41

40

37

50

48

44

59

55

51

62

61

60

71

70

66

yetmiş üç

yetmiş yedi

seksen

seksen bir

seksen dört

seksen sekiz

doksan

doksan bir

doksan beş

doksan dokuz

yüz

yüz bir

yüz beş

yüz on

yüz elli bir

iki yüz

iki yüz iki

iki yüz altı

iki yüz yirmi

iki yüz altmış iki

üç yüz

80

77

73

88

84

81

95

91

90

101

100

99

151

110

105

206

202

200

300

262

220

üç yüz üç

üç yüz yedi

üç yüz otuz

üç yüz yetmiş üç

dört yüz

dört yüz dört

dört yüz sekiz

dört yüz kırk

dört yüz seksen dört

beş yüz

beş yüz beş

beş yüz dokuz

beş yüz elli

beş yüz doksan beş

altı yüz

altı yüz bir

altı yüz altı

altı yüz on altı

altı yüz altmış

yedi yüz

yedi yüz iki

330

307

303

404

400

373

484

440

408

509

505

500

600

595

550

616

606

601

702

700

660

yedi yüz yedi

yedi yüz yirmi yedi

yedi yüz yetmiş

sekiz yüz

sekiz yüz üç

sekiz yüz sekiz

sekiz yüz otuz sekiz

sekiz yüz seksen

dokuz yüz

dokuz yüz dört

dokuz yüz dokuz

dokuz yüz kırk dokuz

dokuz yüz doksan

bin

bin bir

bin on iki

bin iki yüz otuz dört

iki bin

iki bin iki

iki bin yirmi üç

iki bin üç yüz kırk beş

770

727

707

808

803

800

900

880

838

949

909

904

1001

1000

990

2000

1234

1012

2345

2023

2002

üç bin

üç bin üç

dört bin

dört bin kırk beş

beş bin

beş bin altı yüz yetmiş sekiz

altı bin

yedi bin

yedi bin sekiz yüz doksan

sekiz bin

sekiz bin dokuz yüz bir

dokuz bin

dokuz bin doksan

on bin

on bin bir

yirmi bin yirmi

otuz bin üç yüz

kırk dört bin

yüz bin

beş yüz bin

bir milyon

4000

3003

3000

5678

5000

4045

7890

7000

6000

9000

8901

8000

10.001

10.000

9090

44.000

30.300

20.020

1.000.000

500.000

100.000

altı milyon

on milyon

yetmiş milyon

yüz milyon

sekiz yüz milyon

bir milyar

dokuz milyar

on milyar

yirmi milyar

yüz milyar

üç yüz milyar

bir trilyon

70.000.000

10.000.000

6.000.000

1.000.000.000

800.000.000

100.000.000

20.000.000.000

10.000.000.000

9.000.000.000

1.000.000.000.000

300.000.000.000

100.000.000.000

Động từ

bilmek

düşünmek

gelmek

koymak

almak

bulmak

dinlemek

çalışmak
iş

konusmak

vermek

beğenmek

yardım etmek

sevmek

aramak
telefon

beklemek

durmak

oturmak

kapatmak
kilit

açmak
kapı

kaybetmek

kazanmak
spor

đến

nghĩ

biết

tìm

lấy

đặt

nói chuyện

làm việc

nghe

giúp đỡ

thích

cho

chờ đợi

gọi

yêu

đóng

ngồi

đứng

thắng

thua

mở

ölmek

yaşamak

açmak
ampul

kapatmak
ampul

öldürmek

yaralamak

dokunmak

izlemek

içmek

yemek

yürümek

tanışmak

bahis oynamak

öpmek
eylem

takip etmek

evlenmek

cevaplamak

sormak

çekmek

itmek

basmak

bật

sống

chết

làm bị thương

giết

tắt

uống

xem

chạm

gặp

đi bộ

ăn

đi theo

hôn

đặt cược

hỏi

trả lời

cười

ấn

đẩy

kéo

vurmak

yakalamak

dövüşmek

atmak

koşmak

okumak

yazmak

düzeltilmek

saymak

kesmek

satmak

satın almak

ödemek

çalışmak
okul

rüya görmek

uyumak

oynamak

kutlamak

eğlenmek

temizlemek

ateş etmek

chiến đấu

bắt

đánh

đọc

chạy

ném

đếm

sửa chữa

viết

mua

bán

cắt

mơ

học

trả

ăn mừng

chơi

ngủ

bắn

dọn dẹp

thưởng thức

savunmak

saldırmak

çalmak

yakmak

kurtarmak

uçmak

tükürmek

tekmelemek

ısırmak

nefes almak

koklamak

ağlamak

şarkı söylemek

gülümsemek

gülmek

büyümek

küçülmek

tartışmak

paylaşmak

beslemek

saklamak

trộm

tấn công

bảo vệ

bay

cứu

đốt

cẩn

đá

khắc nhỏ

khóc

ngủi

thở

cười

cười mỉm

hát

tranh luận

co lại

lớn lên

trốn

cho ăn

chia sẻ

uyarmak

yüzmek

zıplamak

kaldırmak

kazmak

teslim etmek

aramak
genel

pratik yapmak

seyahat etmek

boyamak

açmak
kilit

kilitlemek

yıkamak

dua etmek

pişirmek

kusmak

haykırmak

alıntı yapmak

yazdırmak

hesaplamak

kazanmak
para

nhảy

bơi

cảnh báo

giao hàng

đào

nâng

đi du lịch

luyện tập

tìm kiếm

khóa

mở

vẽ

nấu ăn

cầu nguyện

rửa

trích dẫn

la hét

nôn

kiếm tiền

tính toán

in

Tính từ

yeni

eski

az
sıfat

çok
sayı

yanlış

doğru

kötü
genel

iyi

mutlu

kısa

uzun

küçük

büyük

güzel

genç

yaşlı

beyaz

siyah

kırmızı

mavi

yeşil

ít

cũ

mới

chính xác

sai

nhiều

hạnh phúc

tốt

xấu

nhỏ

dài

ngắn

trẻ

xinh đẹp

lớn

màu đen

màu trắng

già

màu xanh lá cây

màu xanh da trời

màu đỏ

sarı

yavaş

hızlı

komik

adaletsiz

adaletli

zor

kolay

zengin

fakir

güçlü

zayıf

güvenli

yorgun

gururlu

tok

hasta
sıfat

sağlıklı

kızgın

alçak

yüksek

nhanh

chậm

màu vàng

công bằng

không công bằng

vui vẻ

giàu

dễ

khó

yếu

khỏe

nghèo

tự hào

mệt mỏi

an toàn

khỏe mạnh

bệnh

no bụng

cao

thấp

tức giận

tatlı
sıfat

ekşi

yumuşak

sert

şirin

aptal

çılgın

meşgul

uzun boylu

kısa boylu

endişeli

şaşırmış

iyi huylu

kötü
kişi

zeki

soğuk

sıcak

turuncu

gri

kahverengi

pembe

mềm

chua

ngọt

ngu ngốc

đáng yêu

cứng

cao

bận rộn

điên khùng

ngạc nhiên

lo lắng

thấp

khéo léo

ác độc

cư xử tốt

màu cam

nóng

lạnh

màu hồng

màu nâu

màu xám

sıkıcı

ağır

hafif

yalnız

aç

susamış

üzgün

dik

yassı

dar

geniş

derin

sığ

kocaman

kirli

temiz

dolu

boş

pahalı

ucuz

seksi

nhẹ

nặng

nhàm chán

khát nước

đói bụng

cô đơn

bằng phẳng

đốc

buồn

sâu

rộng

hẹp

bẩn

lớn

nông

trống rỗng

đầy

sạch sẽ

quyến rũ

rẻ

đắt

tembel

cesur

cömert

ıslak

kuru

gürültülü

sakin

güneşli

yağmurlu

sisli

bulutlu

hào phóng

dũng cảm

lười biếng

ồn ào

khô

ướt

nhiều mưa

nắng

yên tĩnh

nhiều mây

sương mù

Thể thao

jimnastik

tenis

koşu

bisikletçilik

golf

futbol

basketbol

yüzme

dalgıçlık

doğa yürüyüşü

maraton

triatlon

masa tenisi

ağırlık kaldırma

boks

badminton

artistik buz pateni

kar kayağı

kayakçılık

kayak krosu

buz hokeyi

chạy

quần vợt

thể dục dụng cụ

bóng đá

đánh golf

đạp xe

lặn

bơi lội

bóng rổ

ba môn phối hợp

chạy marathon

đi bộ đường dài

quyền anh

cử tạ

bóng bàn

trượt ván tuyết

trượt băng nghệ thuật

cầu lông

khúc côn cầu trên băng

trượt tuyết băng đồng

trượt tuyết

voleybol

hentbol

plaj voleybolu

ragbi

kriket

beyzbol

Amerikan futbolu

su topu

atlama

sörf

yelkencilik

kürek çekme

yoga

dans

paraşütçülük

satranç

poker

bovling

bale

bóng chuyền bãi biển

bóng ném

bóng chuyền

bóng chày

bóng gậy

bóng rugby

nhảy cầu

bóng nước

bóng bầu dục Mỹ

chèo thuyền

đua thuyền buồm

lướt sóng

nhảy dù

khiêu vũ

yoga

bowling

đánh bài poker

cờ vua

múa ba lê

Động vật

domuz

inek

at

köpek

koyun

maymun

keci

ayı

tavuk

ördek

kelebek

arı

balık
hayvan

örümcek

yılan

kaplan

fare
hayvan

tavşan

aslan

eşek

fil

con ngựa

con bò

con lợn

con khỉ

con cừu

con chó

con gà

con gấu

con mèo

con ong

con bướm

con vịt

con rắn

con nhện

con cá

con thỏ

con chuột

con hổ

con voi

con lừa

con sư tử

güvercin

böcek
hayvan

sivrisinek

sinek

karınca

balina

köpek balığı

yunus balığı

salyangoz

kurbağa

panda

kutup ayısı

kurt

koala

kanguru

zürafa

tilki

suaygırı

yarasa

kuzgun

kuğu

con muỗi

con bọ

con chim bồ câu

con cá voi

con kiến

con ruồi

con ốc sên

con cá heo

con cá mập

con gấu Bắc cực

con gấu trúc

con ếch

con chuột túi

con gấu túi

con chó sói

con hà mã

con cáo

con hươu cao cổ

con thiên nga

con quạ

con dơi

martı

baykuş

penguen

papağan

tırtıl

yusufçuk

mürekkep balığı

ahtapot

denizati

fok

deniz anası

yengeç

dinozor

kara kaplumbağası

timsah

con chim cánh cụt

con cú

con chim hải âu

con chuồn chuồn

con sâu bướm

con vẹt

con cá ngựa

con bạch tuộc

con mực ống

con cua

con sứa

con hải cẩu

con cá sấu

con rùa cạn

con khủng long

Quốc gia

Avrupa

Asya

Amerika

Afrika

Birleşik Krallık

İspanya

İsviçre

İtalya

Fransa

Almanya

Tayland

Singapur

Rusya

Japonya

İsrail

Hindistan

Çin

Amerika Birleşik Devletleri

Meksika

Kanada

Şili

Châu Mỹ

Châu Á

Châu Âu

Tây Ban Nha

Vương quốc Anh

Châu Phi

Pháp

Ý

Thụy sĩ

Singapore

Thái Lan

Đức

Israel

Nhật Bản

Nga

Hoa Kỳ

Trung Quốc

Ấn Độ

Chile

Canada

Mexico

Brezilya

Arjantin

Güney Afrika

Nijerya

Fas

Libya

Kenya

Cezayir

Mısır

Yeni Zelanda

Avustralya

Nam Phi

Argentina

Brazil

Libya

Ma Rốc

Nigeria

Ai Cập

Algeria

Kenya

Úc

New Zealand

Cơ thể

kafa

burun

saç

ağız

kulak

göz

el

ayak

kalp

beyin

boyun

kıç

omuz

diz

bacak

kol
vücut

göbek

bağır

sırt

diş

dil

tóc

mũi

đầu

mắt

tai

miệng

tim

bàn chân

bàn tay

mông

cổ

não

chân

đầu gối

vai

ngực

bụng

tay

lưỡi

răng

lưng

dudak

parmak

ayak parmağı

mide

akciğer

karaciğer

sinir

böbrek

bağırsak

alın

çene

yanak

sakal

başparmak

küçük parmak

yüzük parmağı

orta parmak

işaret parmağı

tırnak

topuk

omurga

ngón chân

ngón tay

môi

gan

phổi

dạ dày

ruột

thận

dây thần kinh

má

cằm

trán

ngón tay út

ngón cái

râu

ngón tay trỏ

ngón tay giữa

ngón tay đeo nhẫn

xương sống

gót chân

móng tay

kas

kemik
vücut

iskelet

kaburga

omur

mesane

damar

atardamar

vajina

sperm

penis

testis

bộ xương

xương

cơ bắp

bàng quang

đốt sống

xương sườn

âm đạo

động mạch

tĩnh mạch

tinh hoàn

dương vật

tinh trùng

Ngôi nhà

kapı

mutfak

banyo

oturma odası

yatak odası

bahçe

garaj

duvar

bodrum kat

tuvalet
ev

merdiven
bina

çatı

pencere
bina

bıçak

fincan
sıcak

bardak

tabak

fincan
soğuk

çöp kutusu

kase

çalışma masası

phòng tắm

nhà bếp

cửa

vườn

phòng ngủ

phòng khách

tầng hầm

tường

gara

mái nhà

cầu thang

nhà vệ sinh

tách

dao

cửa sổ

cốc

đĩa

ly

bàn

tô

thùng rác

yatak

ayna

duş

kanepe

resim

saat
oturma odası

masa

sandalye

komşu

asansör

balkon

çatı katı

baca

tahta kaşık

çin yemeği çubukları

çatal bıçak takımı

kaşık

çatal

kepçe

tencere

tava

vòi hoa sen

gương

giường

đồng hồ

ảnh

ghế sofa

hàng xóm

ghế

bàn

gác xếp

ban công

thang máy

đũa

muỗng gỗ

ống khói

nĩa

muỗng

bộ dao nĩa

chảo

nồi

cái vá

ampul

kitaplık

perde

döşek

yastık

battaniye

raf

çekmece

gardırop

kova

süpürge

ölçek

çamaşır sepeti

küvet

banyo havlusu

sabun

tuvalet kağıdı

havlu

lavabo

merdiven
bahçe

posta kutusu

rèm

giá sách

bóng đèn

chăn

gối

nệm

tủ quần áo

ngăn kéo

kệ

cái cân

chổi

xô

khăn tắm

bồn tắm

giỏ đựng đồ giặt

khăn tắm

giấy vệ sinh

xà phòng

hộp thư

cái thang

bồn rửa mặt

çit



hàng rào

Thức ăn

yumurta

peynir

süt

balık
gıda

et

kemik
gıda

sıvı yağ

ekmek

şeker

çikolata

şekerleme

kek

su

kahve

çay

bira

şarap

salata

çorba

tatlı
gıda

kahvaltı

sữa

phô mai

trứng

xương

thịt

cá

đường

bánh mì

dầu

bánh bông lan

kẹo

sô cô la

trà

cà phê

nước

sa lát

rượu nho

bia

bữa ăn sáng

món tráng miệng

súp

öğle yemeđi

akřam yemeđi

pizza

dondurma

tereyađı

yođurt

ton balıđı

somon

jambon

domuz pastırması

sosis

hindi eti

tavuk eti

sıđır eti

domuz eti

kuzu eti

kabak

mantar

yermantarı

sarımsak

pırasa

pizza

bữa tối

bữa trưa

sữa chua

bơ

kem

giăm bông

cá hồi

cá ngừ

thịt gà tây

xúc xích

thịt ba rọi

thịt heo

thịt bò

thịt gà

nấm

bí ngô

thịt cừu

tỏi tây

tỏi

nấm cục

zencefil

patlıcan

tatlı patates

havuç

salatalık

acı biber

biber

soğan

patates

karnıbahar

lahana

brokoli

marul

ıspanak

bambu
gıda

mısır

kereviz

bezelye

fasulye

armut

elma

khoai lang

cà tím

gừng

ớt

dưa chuột

cà rốt

khoai tây

củ hành

ớt chuông

bông cải xanh

bắp cải

bông cải trắng

tre

rau chân vịt

xà lách

đậu Hà Lan

cần tây

ngô

quả táo

quả lê

hạt đậu

zeytin

incir

hurma

hindistan cevizi

badem

fındık

fıstık

muz

mango

kivi

avokado

ananas

karpuz

üzüm

kavun

ahududu

yaban mersini

çilek

kiraz

erik

kayısı

quả chà là

quả sung

quả ô liu

hạt phỉ

quả hạnh nhân

quả dừa

quả xoài

quả chuối

đậu phộng

quả dưa

quả bơ

quả kiwi

dưa gang

quả nho

dưa hấu

quả dâu tây

quả việt quất

quả mâm xôi

quả mơ

quả mận

quả anh đào

şeftali

limon

greyfurt

portakal

domates

nane

limon otu

tarçın

vanilya

tuz

karabiber

köri

tütün

soya peyniri

sirke

şehriye

soya sütü

un

pirinç

yulaf

buğday

quả bưởi

quả chanh

quả đào

bạc hà

cà chua

quả cam

vani

quế

sả

cà ri

tiêu

muối

giấm

đậu hũ

thuốc lá

bột mì

sữa đậu nành

mì sợi

lúa mì

yến mạch

gạo

soya

fındık/ceviz

bal

reçel

sakız

krep

kurabiye

puding

muffin

donat

enerji ieceęi

portakal suyu

elma suyu

milkshake

kola

sıcak ikolata

kokteyl

rom

viski

votka

menü

mật ong

hạt

đậu nành

bánh kẹp

kẹo cao su

mút

bánh muffin

bánh pudding

bánh quy

nước cam

nước tăng lực

bánh rán vòng

coca cola

sữa lắc

nước táo

rượu rum

rượu cocktail

sô cô la nóng

thực đơn

rượu vodka

rượu whisky

deniz mahsulleri

spagetti

suşi

patlamış mısır

cips

tavuk kanadı

patates kızartması

hardal

mayonez

domates sosu

sandviç

sosisli sandviç

burger

sushi

mì Ý

hải sản

cánh gà

khoai tây lát mỏng

bắp rang bơ

sốt mayonnaise

mù tạt

khoai tây chiên

bánh mì kẹp xúc xích

bánh mì kẹp

nước sốt cà chua

bánh burger

Trường học

kitap

kütüphane

ödev

sınav

ders
okul

bilim

tarih
konu

sanat

dolma kalem

kalem

birinci

ikinci

üçüncü

dördüncü

araştırma

derece

spor alanı

sözlük

dönem

defter

geometri

bài tập về nhà

thư viện

sách

khoa học

bài học

bài thi

cây bút

nghệ thuật

lịch sử

thứ hai

thứ nhất

bút chì

nghiên cứu

thứ tư

thứ ba

từ điển

sân thể thao

bằng cấp

hình học

sổ tay

học kì

siyaset

felsefe

ekonomi bilimi

beden eğitimi

biyoloji

matematik

coğrafya

edebiyat

kimya

fizik

cetvel

silgi

makas

yapışkan bant

yapıştırıcı

tükenmez kalem

ataş

yüzde üç

yüzde yüz

yüzde sıfır

metreküp

kinh tế học

triết học

chính trị học

toán học

sinh học

giáo dục thể chất

hóa học

văn học

địa lý

cục tẩy

cái thước

vật lý

keo dán

băng dính

cái kéo

3%

kẹp giấy

bút bi

mét khối

0%

100%

metrekare

mil

metre

milimetre

santimetre

desimetre

toplama

çıkarma

çarpma

bölme

alan

hacim

dikdörtgen

kare
geometri

üçgen

daire

litre

mililitre

ton

kilogram

gram

mét

dặm

mét vuông

đề-xi-mét

xen-ti-mét

mi-li-mét

phép nhân

phép trừ

phép cộng

thể tích

diện tích

phép chia

tam giác

hình vuông

hình chữ nhật

mililít

lít

hình tròn

gram

kilôgam

tấn

miknatis

mikroskop

huni

laboratuvar

ders
üniversite

cái phễu

kính hiển vi

nam châm

bài giảng

phòng thí nghiệm

Thiên nhiên

kül

ateş
doğa

elmas

ay
evren

güneş

yıldız

gezegen

sahil

göl

orman

çöl

tepe

kaya

nehir

vadi

dağ

ada

okyanus

deniz

buz

kar

kim cương

lửa

tro

ngôi sao

mặt trời

mặt trăng

hồ

bờ biển

hành tinh

đôi núi

sa mạc

rừng

thung lũng

con sông

đá

đại dương

đảo

núi

tuyết

băng

biển

fırtına

yağmur

rüzgar

ağaç

çimen

göl

çiçek
bitki

metal

toprak

lav

kömür

kum

kil

roket

uydu

galaksi

asteroit

kıta

ekvator

Güney Kutbu

Kuzey Kutbu

gió

mưa

bão táp

hoa hồng

cỏ

cây

đất

kim loại

hoa

cát

than

dung nham

vệ tinh

tên lửa

đất sét

lục địa

tiểu hành tinh

thiên hà

Bắc cực

Nam cực

đường Xích đạo

akarsu

yağmur ormanı

mağara

şelale

kıyı

buzul

deprem

krater

volkan

atmosfer

sel

sis

gökkuşağı

gök gürültüsü

şimşek

gök gürültülü fırtına

sıcaklık

tayfun

kasırga

bulut

dal

hang

rừng nhiệt đới

sưởi

sông băng

bờ biển

thác nước

núi lửa

miệng núi lửa

động đất

sương mù

lũ lụt

khí quyển

tia chớp

tiếng sấm

cầu vồng

bão nhiệt đới

nhiệt độ

cơn dông

cành cây

mây

bão

yaprak

kök

ağaç gövdesi

tohum

plastik

karbondioksit

atom

demir

oksijen

altın

gümüş

thân cây

rễ cây

lá cây

cacbon đioxit

nhựa

hạt giống

ôxy

sắt

nguyên tử

bạc

vàng

Giao thông

araba

otobüs

tren

tren istasyonu

otobüs durağı

uçak

gemi

kamyon

bisiklet

motosiklet

taksi

trafik ışığı

otopark

yol

pil

motor
araba

hava yastığı

direksiyon

emniyet kemeri

lastik

arka bagaj

xe lửa

xe buýt

xe hơi

máy bay

trạm dừng xe buýt

ga xe lửa

xe đạp

xe tải

tàu

đèn giao thông

xe taxi

xe mô tô

ắc quy

đường

bãi đậu xe

vô-lăng

túi khí

động cơ

cốp sau

lốp xe

dây an toàn

bilet otomatı

bilet gişesi

metro

yüksek hızlı tren

lokomotif

tramvay

okul otobüsü

minibüs

havalimanı

havayolu

helikopter

birinci sınıf

ekonomi sınıfı

business sınıfı

can yeleği

konteyner

denizaltı

yolcu gemisi

yük gemisi

yat

feribot

tàu điện ngầm

phòng bán vé

máy bán vé

xe điện

đầu máy

tàu cao tốc

sân bay

xe buýt nhỏ

xe buýt trường học

hạng nhất

máy bay trực thăng

hãng hàng không

áo phao

hạng thương gia

hạng phổ thông

tàu du lịch

tàu ngầm

công ten nơ

phà

du thuyền

tàu chở hàng

liman

filika

radar

sokak lambası

kaldırım

petrol istasyonu

inşaat alanı

yaya geçidi

trafik sıkışıklığı

otoyol

tank

ekskavatör

traktör

treyler

skuter

teleferik

ra đũa

xuống cứu sinh

hải cảng

trạm xăng

vĩa hè

đèn đường

tắc đường

vạch qua đường

công trường

máy xúc

xe tăng

đường cao tốc

xe tay ga

rơ-moóc

máy kéo

xe cáp treo

Thành phố

hastane

okul

ev
bina

fatura

market

süper market

apartman

üniversite

çiftlik

kilise

restoran

bar

spor salonu

park

tuvalet
bina

harita

ambulans

polis
genel

itfaiye

ülke

banliyö

nhà ở

trường học

bệnh viện

siêu thị

chợ

hóa đơn

nông trại

trường đại học

căn hộ

quán bar

nhà hàng

nhà thờ

nhà vệ sinh

công viên

phòng thể dục

cảnh sát

xe cứu thương

bản đồ

ngoại ô

quốc gia

lính cứu hỏa

köy

garanti

alışveriş Merkezi

eczane

gökdelen

kale

elçilik

sinagog

tapınak

fabrika

camii

belediye binası

postane

fıskiye

gece kulübü

bank

golf sahası

futbol stadyumu

yüzme havuzu
bina

tenis kortu

turizm danışma

trung tâm mua sắm

bảo hành

ngôi làng

lâu đài

tòa nhà chọc trời

tiệm thuốc

ngôi đền

giáo đường Do Thái

đại sứ quán

tòa thị chính

nhà thờ Hồi giáo

nhà máy

câu lạc bộ đêm

đài phun nước

bưu điện

sân bóng đá

sân golf

băng ghế

thông tin du lịch

sân quần vợt

hồ bơi

kumarhane

sanat galerisi

müze

ulusal park

hediyelik eşya

akvaryum

su kaydırağı

hız treni

su parkı

hayvanat bahçesi

oyun alanı

acil çıkış
bina

yangın alarmı

yangın söndürücü

karakol

devlet

bölge

başkent

bảo tàng

phòng triển lãm nghệ thuật

sòng bạc

thủy cung

quà lưu niệm

công viên quốc gia

công viên nước

tàu lượn siêu tốc

trượt nước

cửa thoát hiểm

sân chơi

vườn bách thú

đồn cảnh sát

bình cứu hỏa

chuông báo cháy

thủ đô

khu vực

tiểu bang

Bệnh viện

kaza

hasta
kiři

ameliyat

hap

ateř
saęlık

öksürük

acil servis

yoęun bakım ünitesi

bekleme odası

aspirin

uyku hapi

son kullanma tarihi

dozaj

öksürük řurubu

yan etki

ensülin

toz

kapsül

vitamin

aęrı kesici

antibiyotikler

phẫu thuật

bệnh nhân

tai nạn

ho

sốt

viên thuốc

phòng chờ

khoa hồi sức tích cực

phòng cấp cứu

ngày hết hạn

thuốc ngủ

thuốc aspirin

tác dụng phụ

si-rô ho

liều lượng

viên nhộng

bột

insulin

kháng sinh

thuốc giảm đau

vitamin

bakteri

virüs

kalp krizi

ishal

şeker hastalığı

inme

astım

kanser

grip

diş ağrısı

güneş yanığı

boğaz ağrısı

karın ağrısı

enfeksiyon

alerji

kramp

baş ağrısı

şırınga

koltuk değneği

röntgen fotoğrafı

ultrason makinesi

đau tim

vi rút

vi khuẩn

đột quy

tiểu đường

tiêu chảy

cúm

ung thư

hen suyễn

viêm họng

cháy nắng

đau răng

dị ứng

nhiễm trùng

đau bụng

ống tiêm

đau đầu

chuột rút

máy siêu âm

chụp X quang

nặng

alçı

tekerlekli sandalye

oyuncular

nabız

sakatlık

acil Durum

sarsıntı

yanık

kırık

doğum kontrol hapi

hamilelik testi

bó bột

xe lăn

bó bột

cấp cứu

chấn thương

mạch

gãy xương

vết bỏng

chấn động

thử thai

thuốc tránh thai

Nghề nghiệp

doktor

hemşire

polis
kişi

devlet başkanı

kaptan

dedektif

pilot

profesör

öğretmen

avukat

sekreter

asistan

hakim

müdür

aşçı

taksi sürücüsü

otobüs şöförü

model

sanatçı

başbakan

eczacı

cảnh sát

y tá

bác sĩ

thám tử

thuyền trưởng

tổng thống

giáo viên

giáo sư

phi công

trợ lý

thư ký

luật sư

đầu bếp

quản lý

thẩm phán

người mẫu

tài xế xe buýt

tài xế taxi

dược sĩ

thủ tướng

nghệ sĩ

itfaiyeci

diş doktoru

girişimci

politikacı

programcı

hostes

bilim insanı

anaokulu öğretmeni

mimar

muhasibeci

danışman

savcı

genel müdür

koruma görevlisi

ev sahibi

garson

güvenlik görevlisi

asker

balıkçı

temizlikçi

tesisatçı

doanh nhân

nha sĩ

lính cứu hỏa

tiếp viên hàng không

lập trình viên

chính trị gia

kiến trúc sư

giáo viên mầm non

nhà khoa học

công tố viên

tư vấn viên

kế toán viên

chủ nhà

vệ sĩ

tổng quản lý

bộ đội

nhân viên bảo vệ

bồi bàn

thợ sửa ống nước

nhân viên vệ sinh

ngư dân

elektrikçi

çiftçi

resepsiyonist

postacı

kasiyer

kuaför

yazar

gazeteci

fotoğrafçı

cankurtaran

şarkıcı

müzisyen

aktör

muhabir

antrenör

hakem

lễ tân

nông dân

thợ điện

thợ làm tóc

thu ngân

người đưa thư

nhiếp ảnh gia

nhà báo

tác giả

nhạc sĩ

ca sĩ

nhân viên cứu hộ

huấn luyện viên

phóng viên

diễn viên

trọng tài

Kinh doanh

para

ofis

stres

sigorta

personel

bölüm

maaş

adres

mektup

telefon numarası

url

e-posta adresi

web sitesi

e-posta

imza

zarar

kâr

müşteri

tutar

kredi kartı

parola

áp lực

văn phòng

tiền

bộ phận

nhân viên

bảo hiểm

lá thư

địa chỉ

lương

địa chỉ email

url

số điện thoại

chữ ký

thư điện tử

trang mạng

khách hàng

lợi nhuận

thua lỗ

mật khẩu

thẻ tín dụng

số tiền

bankamatik

vergi

toplantı odası

kartvizit

bilgi teknolojisi

insan kaynakları

hukuk departmanı

muhasebe

pazarlama

satış

çalışma arkadaşı

işveren

işçi

not

sunum

klasör
kağıt

lastik damga

projektör

parsel

posta pulu

zarf

phòng họp

thuế

máy rút tiền

nhân sự

công nghệ thông tin

danh thiếp

tiếp thị

kế toán

bộ phận pháp lý

người sử dụng lao động

đồng nghiệp

bán hàng

thuyết trình

chú thích

nhân viên

máy chiếu

con dấu cao su

bìa cứng

phong bì

con tem

bưu kiện

tarayıcı
web sitesi

yatırım

borsa

senet

madeni para

faiz

borç

hesap numarası

banka hesabı

sàn giao dịch chứng khoán

đầu tư

trình duyệt

tiền lãi

tiền xu

tiền giấy

tài khoản ngân hàng

số tài khoản

khoản vay

Thiết bị

telefon

TV seti

kamera

radio

vantilatör

klima

kahve makinesi

tost makinesi

elektrikli süpürge

Saç kurutma makinesi

ketil

bulaşık makinesi

ocak

fırın

mikrodalga

buzdolabı

çamaşır makinesi

uzaktan kumanda

kulaklık

fare
bilgisayar

klavye
bilgisayar

máy ảnh

bộ tivi

điện thoại

máy điều hòa

quạt

đài radio

máy hút bụi

máy nướng bánh mì

máy pha cà phê

máy rửa chén

ấm đun nước

máy sấy tóc

lò vi sóng

lò nướng

bếp điện

điều khiển từ xa

máy giặt

tủ lạnh

bàn phím

chuột

tai nghe

sabit disk

USB bellek

tarayıcı
kağıt

yazıcı

ekran
bilgisayar

dizüstü

robot

hoparlör

máy quét

thanh USB

ổ cứng

máy tính xách tay

màn hình

máy in

loa

rô bốt